

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2018

Thực hiện hướng dẫn tại công văn số 337/CYĐCQ-KH ngày 04/5/2017 của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền, Ban Cơ yếu Chính phủ, về việc đề xuất nhu cầu bảo đảm chứng thư số năm 2018; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2018 như sau:

I. Căn cứ pháp lý xây dựng kế hoạch:

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;
- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/2/2007 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ, về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 3/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư tin điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 170/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số và Nghị định số 106/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007;
- Nghị Quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ, về Chính phủ điện tử;
- Thông tư số 08/2016/TT-BQP ngày 1/2/2016 của Bộ Quốc phòng, quy định về cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/02/2016 của UBND tỉnh, về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020;

- Công văn số 337/CYĐCQ-KH ngày 04/5/2017 của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ, về việc đề xuất nhu cầu đảm bảo chứng thư số chuyên dùng năm 2018.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong việc trao đổi văn bản điện tử nhằm nâng cao mức độ an toàn, bảo mật cho văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử, giảm trao đổi giấy tờ giữa các cơ quan nhà nước, giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp, phục vụ cải cách hành chính của tỉnh, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử ở các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao nhận thức về ứng dụng chứng thư số chuyên dùng và áp dụng ứng dụng chứng thư số chuyên dùng với văn bản điện tử cho các cơ quan, cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- 100% cán bộ, công chức giao sử dụng chứng thư số chuyên dùng được đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng.

- 100% cán bộ chuyên trách CNTT của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng chứng thư số chuyên dùng.

- 100% văn bản điện tử trao đổi từ cấp tỉnh đến cấp xã có ứng dụng chứng thư số chuyên dùng.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tăng cường nhận thức, đào tạo nhân lực triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng

- Tổ chức hội nghị để giới thiệu, tăng cường nhận thức cho các cơ quan, cán bộ, công chức về ứng dụng chứng thư số và áp dụng ứng dụng chứng thư số với văn bản điện tử.

- Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức được cấp chứng thư số nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả ứng dụng chứng thư số.

- Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách CNTT tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm đảm bảo khả năng sẵn sàng hỗ trợ người dùng ứng dụng chứng thư số tại các cơ quan, đơn vị.

2. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phục vụ triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng

- Rà soát hạ tầng CNTT (máy chủ, máy trạm, mạng máy tính, hệ thống bảo mật, an ninh mạng, phần mềm bản quyền,...), hệ thống mạng LAN đảm bảo kết nối Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước hoạt động thông suốt, liên tục và đảm bảo an toàn thông tin mạng phục vụ ứng dụng chứng thư số.

- Đẩy mạnh triển khai sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh (quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice), phần mềm theo dõi nhiệm vụ, thu công vụ, hệ thống một cửa điện tử, cổng/trang thông tin điện tử,...) và các phần mềm ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã phục vụ ứng dụng chứng thư số.

3. Triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng

- Đăng ký, cấp chứng thư số cơ quan cho 48 sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện có tính năng khai nộp các dịch vụ thuế, bảo hiểm xã hội, dịch vụ công và các dịch vụ khác qua mạng

- Đăng ký và cấp chứng thư số cơ quan cho 358 UBND cấp xã còn lại của tỉnh (năm 2016 và năm 2017 đã đăng ký, cấp 277 chứng thư số cho UBND cấp xã) phục vụ trong văn bản điện tử, các hệ thống dùng chung của tỉnh và khai nộp các dịch vụ thuế, bảo hiểm xã hội, dịch vụ công và các dịch vụ khác qua mạng.

- Triển khai cài đặt, bàn giao chứng thư số cho các đơn vị được cấp chứng thư số.

4. Lộ trình thực hiện

- Quý 1: Tổ chức hội nghị triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng nhằm nâng cao nhận thức, đẩy mạnh việc ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong việc trao đổi các văn bản điện tử; hướng dẫn các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng.

- Quý 2:

- + Triển khai việc đăng ký, cấp chứng thư số chuyên dùng cho các đơn vị thuộc đối tượng triển khai của kế hoạch.

- + Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng chứng thư số chuyên dùng cho các cán bộ công chức được giao quản lý, sử dụng; cán bộ chuyên trách CNTT của các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Quý 3 và 4: Triển khai việc cài đặt, bàn giao chứng thư số chuyên dùng cho các đơn vị được cấp chứng thư số chuyên dùng.

(Tổng hợp nhu cầu sử dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo phụ lục đính kèm).

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan Nhà nước, đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng.

- Ban hành các quy định về ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trên văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước của tỉnh.

2. Giải pháp tài chính

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh cho việc triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng theo nội dung Kế hoạch này.

- Phát huy các nguồn vốn chi đầu tư và thường xuyên được phân bổ theo kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước của tỉnh để rà soát, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho ứng dụng chứng thư số.

- Khuyến khích các cơ quan nhà nước chủ động bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ về hoàn thiện hạ tầng CNTT tại các đơn vị để sẵn sàng cho việc ứng dụng chứng thư số.

3. Giải pháp triển khai

- Tuyên truyền về sự cần thiết và tính hiệu quả của việc ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề về ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, thường xuyên cập nhập kịp thời về ứng dụng chứng thư số trong nước và trên thế giới, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng chứng thư số đối với văn bản điện tử.

- Tập trung hoàn thành sớm các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Cơ yếu Chính phủ nhằm đảm bảo việc cung cấp chứng thư số chuyên dùng theo nội dung Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch này về UBND tỉnh.

- Chủ động đầu mối, làm việc với Ban Cơ yếu Chính phủ và các đơn vị có liên quan để triển khai và ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước của tỉnh đồng bộ, có hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng các quy định, quy chế để đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nội dung kế hoạch theo quy định hiện hành gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Sở tài chính

Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nội dung Kế hoạch; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong quá trình triển khai ứng dụng chứng thư số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh triển khai sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm theo dõi nhiệm vụ, Cổng thông tin điện tử đảm bảo thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan nhà nước trong quá trình ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong việc trao đổi văn bản điện tử.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động cân đối, huy động các nguồn kinh phí để đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT (đầu tư, bổ sung, thay thế, nâng

cấp hạ tầng kỹ thuật máy chủ, máy trạm, mạng máy tính, hệ thống bảo mật, an ninh mạng, phần mềm bản quyền, phần mềm ứng dụng và nhân lực CNTT) phục vụ công tác triển khai ứng dụng chữ ký số tại cơ quan, đơn vị mình. Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác đăng ký, chuyển giao, quản lý và sử dụng chứng thư số của đơn vị và UBND cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

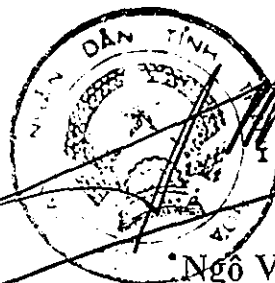
- Chủ động tổ chức triển khai tích hợp chứng thư số chuyên dùng vào các ứng dụng chuyên ngành do đơn vị mình chủ trì triển khai.

Trên đây là Kế hoạch triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2018. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết./.

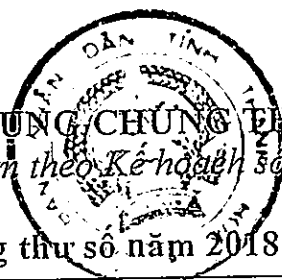
Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (để BC);
- Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ (để BC);
- CT UBND tỉnh (để BC);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn



Phụ lục
NHU CẦU SỬ DỤNG CHỨNG THƯ SỐ VÀ DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số: 92 /KH-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh)

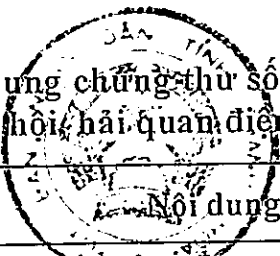
1. Nhu cầu cấp chứng thư số năm 2018 trong văn bản điện tử, các hệ thống điều hành, tác nghiệp

1. Nhu cầu cấp chứng thư số năm 2018 trong văn bản điện tử, văn bản truyền hình ảnh											
TT	Nội dung	Nhu cầu năm 2018								Hình thức tiếp nhận, địa điểm tiếp nhận chứng thư số	Ghi chú
		Quý 1		Quý 2		Quý 3		Quý 4			
		Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn		
I	Chứng thư số phục vụ bảo mật	Không									
II	Chứng thư số phục vụ ký, xác thực										
1	Chứng thư số cho tổ chức	306								Trực tiếp	
2	Chứng thư số cho cá nhân										
3	Chứng thư số cho thiết bị, dịch vụ phần mềm	01								Trực tiếp	
III	Nhu cầu triển khai sử dụng thiết bị ký số tập trung tốc độ cao HSM	306								Trực tiếp	Tích hợp trên cùng một CTS phục vụ ký, xác thực
IV	Nhu cầu triển khai sử dụng chữ ký số trên thiết bị di động (Tablet, Smartphone,...)	306								Trực tiếp	Tích hợp trên cùng một CTS phục vụ ký, xác thực
	Tổng cộng:	307									

2. Nhu cầu ứng dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong các dịch công trực tuyến

TT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Mức độ dịch vụ	Mô tả tóm tắt chức năng của dịch vụ	Tên nhà phát triển dịch vụ	Thời gian dự kiến ứng dụng
1	Các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	Mức 2, 3 và 4			Năm 2018

3. Nhu cầu sử dụng chứng thư số của Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc thực hiện khai nộp các dịch vụ thuế điện tử, bảo hiểm xã hội, hải quan điện tử



TT	Nội dung	Kê khai thuế	Kê khai bảo hiểm	Kê khai hải quan
1	Số lượng cơ quan, đơn vị đang sử dụng	0	0	0
2	Số lượng cơ quan, đơn vị có nhu cầu trong năm 2018	306	306	306